

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC H
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày 12 - 8 - 2024

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC H, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thành

Ông Đào Văn Tươi

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tấn Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2024/HSST-QĐ ngày 22 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

- **Họ và tên:** Trà Si K, sinh ngày 01/01/1990 tại huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: ấp Tú Diễm, xã Đại Ân 2, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trà Kên, sinh năm 1973 và bà Liên (không rõ họ và chữ lót). Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2024 cho đến nay

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ngô Vũ A, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bà ThA, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.

- Người bào chữa cho bị cáo Trà Si K là: Ông Trần Hoàng Út – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17/12/2023 A Ngô Vũ A đậu phương tiện xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu đen-bạc, biển kiểm soát 69L1-263.72 gắn sẵn chìa khoá trên xe tại Công ty N.G thuộc ấp Xẻo Mắm, xã Tân Ân, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.

Đến khoảng 05 giờ ngày 18/12/2023 Trà Si K làm chung Công ty N.G với Ngô Vũ A thức giấc, phát hiện xe có sẵn chìa khóa nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của Ngô Vũ A. Sau khi quan sát xung quA không thấy ai, Si K điều kH phương tiện về nhà tại ấp Tú Diễm, xã Đại Ân 2, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng cất giấu tài sản. Đến 13 giờ cùng ngày, Si K điều kH phương tiện lên quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh ngủ trong khách sạn (không nhớ khách sạn nào).

Đến khoảng 10 giờ ngày 19/12/2023, Trà Si K đến tiệm cầm đồ Thiên Kim địa chỉ số 1268, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh cầm xe với giá 11.000.000 đồng. Sau khi lấy tiền cầm xe xong thì Si K đón xe khách về thành phố Sóc Trăng mua 02 bộ đồ tu và túi đựng đồ với giá 2.700.000 đồng, số tiền còn lại chi xài cá nhân hết.

Ngày 01/3/2024 Trà Si K đến chùa Khmer thuộc ấp Tú Diễm, xã Đại Ân 2, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng để đi tu thì bị mời về làm việc và thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

Sau khi phát hiện mất tài sản, Ngô Vũ A có nhờ A Hoàng là chủ Công ty N.G theo dõi và truy tìm Trà Si K, đến ngày 01/3/2024 phát hiện Si K ở huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng nên Ngô Vũ A đến Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc H trình báo sự việc (Bút lục: 01)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐ ngày 06/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ngọc H kết luận:

- 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen bạc, số khung RLCUE3740PY189934, số máy E32VE749399, biển kiểm soát 69L1-263.72 giá 21.420.000 đồng.

- 01 (một) cái bóp màu đen giá 50.000 đồng.

Tổng giá tài sản theo kết luận định giá của Hội đồng định giá huyện Ngọc H giá 21.420.000 đồng.

Vật chứng đang thu giữ:

- 01 (một) bộ đồ tu bằng vải màu cam và 01 (một) túi đựng đồ tu bằng vải màu cam phía trước có chữ KING DOM OF CAMBODIA.

- 01 (một) quần tây vải màu xA (loại quần dài).

- 01 (một) áo thun (loại áo không bầu) màu trắng có sọc ngang, phía trước có chữ và số UR 03.56/89/21

Vật chứng đã xử lý, trả lại cho bị hại:

- 01 (một) giấy phép lái xe số 960147016046 mang tên Ngô Vũ A.

- 01 (một) căn cước công dân số 096096011120 mang tên Ngô Vũ A.

- 01 (một) thẻ ATM BIDV số 9704180000026195263 mang tên Ngô Vũ A.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Vũ A không yêu cầu.

Đến ngày 08 tháng 3 năm 2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; quyết định khởi tố bị cáo và áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với Trà Si K.

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H truy tố bị cáo Trà Si K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trà Si K từ 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) giấy phép lái xe số 960147016046 mang tên Ngô Vũ A; 01 (một) căn cước công dân số 096096011120 mang tên Ngô Vũ A; 01 (một) thẻ ATM BIDV số 9704180000026195263 mang tên Ngô Vũ A. Trong quá trình điều tra đã trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét.

Đối với: 01 (một) bộ đồ tu bằng vải màu cam và 01 (một) túi đựng đồ tu bằng vải màu cam phía trước có chữ KING DOM OF CAMBODIA; 01 (một) quần tây vải màu xA (loại quần dài); 01 (một) áo thun (loại áo không bầu) màu trắng có sọc ngang, phía trước có chữ và số UR 03.56/89/21. Hiện nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định.

- Người bào chữa bị cáo Trà Si K là ông Trần Hoàng Út phát biểu: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Trà Si K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có

tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trà Si K mức hình phạt bằng với thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam để bị cáo sớm trở về gia đình.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo đã ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội dA: Lời khai nhận tội của bị cáo Trà Si K tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 05 giờ, ngày 18/12/2023 tại ấp Xẻo Mắm, xã Tân Ân, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau Trà Si K đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của A Ngô Vũ A với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 21.470.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Si K đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H truy tố đối với bị cáo Trà Si K theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng theo quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; bị cáo biết rõ tài sản là của người khác nhưng lại có hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật. Bị cáo nhận thức được đó là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vì bị cáo lười lao động, xem thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 (một) bộ đồ tu bằng vải màu cam và 01 (một) túi đựng đồ tu bằng vải màu cam phía trước có chữ KING DOM OF CAMBODIA; 01 (một) quần tây vải màu xA (loại quần dài); 01 (một) áo thun (loại áo không bầu) màu trắng có sọc ngang, phía trước có chữ và số UR 03.56/89/21. Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

Đối với: 01 (một) giấy phép lái xe số 960147016046 mang tên Ngô Vũ A; 01 (một) căn cước công dân số 096096011120 mang tên Ngô Vũ A; 01 (một) thẻ ATM BIDV số 9704180000026195263 mang tên Ngô Vũ A. Trong quá trình điều tra đã trả lại cho bị hại là phù hợp.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên được chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trà Si K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trà Si K 05 (Năm) tháng 09 (Chín) ngày tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, tuyên bố trả tự do cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ đồ tu bằng vải màu cam và 01 (một) túi đựng đồ tu bằng vải màu cam phía trước có chữ KING DOM OF CAMBODIA; 01 (một) quần tây vải màu xA (loại quần dài); 01 (một) áo thun (loại áo không bầu) màu trắng có sọc ngang, phía trước có chữ và số UR 03.56/89/21.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc H ngày 14/6/2024).

3. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trà Si K phải chịu 200.000 đồng.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc H;
- Công an huyện Ngọc H;
- Chi cục THADS huyện Ngọc H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Minh Tính

